

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 127/2020/HS-PT
Ngày: 04/05/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hà;
Các Thẩm phán: Ông Ngô Hồng Phúc;
Ông Thái Duy Nhiệm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Nga, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng và ông Nguyễn Duy Hải - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 04 tháng 05 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 1084/2019/TLPT-HS ngày 31 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Ma Văn A phạm tội “Trộm cắp tài sản” do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 71/2019/HS-ST ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Bị cáo có kháng cáo: **Ma Văn A**, sinh ngày 07 tháng 02 năm 1996 tại huyện LB, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn BG, xã TM, huyện LB, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Nguyên lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ma Văn A1 và bà Lộc Thị A2; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo Nguyễn Xuân A3, Đinh Văn A4 và người bị hại không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Xuân A3 được chị Vương Thị A5 nhờ lên nhà giúp trông con và lái xe chở nhựa thông đi bán cho khách. Trong quá trình sinh sống, Nguyễn

Xuân A3 quen biết Ma Văn A và Đinh Văn A4. Quá trình thu mua nhựa thông ở khu vực đường tuần tra biên giới Nguyễn Xuân A3 thấy ở mốc biên giới 1255 và 1256 phía lãnh thổ Trung Quốc để nhiều thanh sắt không người trông giữ nên đã nảy sinh ý định trộm bán lấy tiền. Nguyễn Xuân A3 nói chuyện với Ma Văn A thì Ma Văn A đồng ý sẽ cùng đi trộm bán lấy tiền.

Khoảng 18 giờ ngày 28-7-2019, Nguyễn Xuân A3 lái xe cùng Ma Văn A và Đinh Văn A4 chở nhựa thông từ Long Đầu về khu vực CS giáp đường biên giới. Trên đường đi, Nguyễn Xuân A3 nảy sinh ý định tối hôm đó sẽ lấy trộm số sắt trên để mang đi bán liền nói với Ma Văn A là rủ Đinh Văn A4 đi cùng. Khoảng 20 giờ cùng ngày, Nguyễn Xuân A3 nói với Ma Văn A và Đinh Văn A4 ăn xong tí lên trên kia đi kiếm tiền. Ma Văn A ngầm hiểu ý, còn Đinh Văn A4 không hiểu sẽ đi đâu, làm gì. Đến khoảng 21 giờ 30 phút, Nguyễn Xuân A3 lấy xe ô tô tải, biển kiểm soát 12K-0489 của chị Vương Thị A5 chở Ma Văn A và Đinh Văn A4 đi lên đường tuần tra biên giới, đến mốc biên giới số 1255 đỗ và để xe cách mốc 1256 khoảng 50 mét. Sau đó, cả ba đi bộ sang địa phận Trung Quốc đến đồng sắt đã quan sát từ hôm trước thì phát hiện cách đó khoảng 20-30 mét có một đồng sắt thứ hai. Nguyễn Xuân A3 nói bóc đồng sắt thứ hai trước, khi mệt sẽ bóc đồng sắt thứ nhất. Cả ba vác được 2-3 lượt ở đồng sắt thứ hai thì chuyển sang vác ở đồng sắt thứ nhất đưa về phía Việt Nam tập kết. Sau đó, cả ba cùng nhau đưa sắt lên thùng xe ô tô. Đến khoảng 01 giờ ngày 29-7-2019, Đinh Văn A4 điều khiển xe chở Nguyễn Xuân A3 và Ma Văn A cùng với số sắt đã trộm được để đưa đi tiêu thụ. Khi đang đi trên đường tuần tra biên giới, khu vực mốc 1226 thuộc địa phận thôn CM, xã YK, huyện LB, tỉnh Lạng Sơn thì bị lực lượng Biên phòng cửa khẩu CM phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 17/KL-HĐĐGTS ngày 16-8-2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện LB, tỉnh Lạng Sơn kết luận: 460 cây sắt tròn, loại sắt đặc, đường kính 1,6cm, dài 3,2m, nặng 5,5kg/cây, có sơn màu, tổng trọng lượng 2.530 kg, có giá trị 15.180.000 đồng.

Công an huyện LB, tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Đoàn Biên phòng cửa khẩu CM thông báo cho lực lượng Biên cảnh Trung Quốc xác định số sắt trên là của Công ty hữu hạn tập đoàn kiến thiết xây dựng QT, Trung Quốc, nhà thầu thi công công trình xây dựng hàng rào sắt biên giới Việt Nam-Trung Quốc do ông Điền Thiếu A6, sinh năm 1966, quốc tịch Trung Quốc, Trú tại: Số 23, tổ 5, thôn TL, trấn TH, huyện T, thành phố TK, Trung Quốc là nhân viên trực tiếp quản lý, vận chuyển đến khu vực mốc biên giới 1255 để thi công. Ngày 17-10-2019, toàn bộ 460 thanh sắt đã được cơ quan chức năng đã giao cho Cục Công an huyện NM, tỉnh QT, Trung Quốc để trả lại cho người bị hại.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 71/2019/HS-ST ngày 19 tháng 11 năm 2019, Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, 58 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt: bị cáo Ma Văn A 07 (bảy) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Xử phạt: Nguyễn Xuân A3 09 (chín) tháng tù; Đinh Văn A4 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 02/12/2019, bị cáo Ma Văn A kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Ma Văn A giữ nguyên nội dung kháng cáo. Thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội có quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo và quyết định mức hình phạt 07 tháng tù đối với bị cáo là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về thủ tục tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Đơn kháng cáo của bị cáo Ma Văn A gửi trong thời hạn luật định, được cấp phúc thẩm chấp nhận.

[2]. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo Ma Văn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo đồng phạm, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ, kết luận định giá cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Từ khoảng 21 giờ 30 phút ngày 28-7-2019 đến 01 giờ sáng ngày 29-7-2019, các bị cáo Nguyễn Xuân A3, Ma Văn A, Đinh Văn A4 đã thực hiện hành vi trộm cắp 460 cây sất tròn của Công ty hữu hạn tập đoàn kiến thiết xây dựng QT, Trung Quốc đặt tại khu vực gần mốc biên giới 1255-1256, trên địa phận đất Trung Quốc. Sau đó, các bị cáo vận chuyển về Việt Nam để tiêu thụ. Khi đến khu vực mốc 1226, thuộc địa phận thôn CM, xã YK, huyện LB, tỉnh Lạng Sơn thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt giữ. Số sất các bị cáo trộm được có tổng trọng lượng 2.530 kg, trị giá 15.180.000 đồng.

Với hành vi trên, Ma Văn A và các bị cáo đồng phạm bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương và tại khu vực biên giới. Trong vụ án này, Ma Văn A giữ vai trò đồng phạm sau Nguyễn Xuân A3, bị cáo tiếp nhận ý chí và tham gia tích cực trong việc trộm cắp tài sản.

Về tình tiết giảm nhẹ, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét: Bị cáo Ma Văn A là người chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; ngoài ra bị cáo Ma Văn A là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo, cận nghèo; bị cáo có ông, bà nội được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Kháng chiến nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét thấy, hành vi trộm cắp sắt để thi công công trình hàng rào biên giới Việt Nam - Trung Quốc nhằm ngăn chặn chống buôn lậu qua biên giới từ mốc biên giới 1224 đến mốc 1259 biên giới Việt - Trung của các bị cáo gây mất trật tự trị an tại khu vực biên giới và tại địa phương, khiến dư luận xã hội đều bất bình lên án. Nhằm phục vụ đắc lực cho công cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm và nhằm phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 07 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí phúc thẩm: Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí phúc thẩm hình sự.

Vì các lẽ trên.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ma Văn A. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 71/2019/HS-ST ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo Ma Văn A 07 (bảy) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.
Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Ma Văn A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật ngay sau khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- TTG - Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo (theo đ/c);
- Lưu HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thu Hà